TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẮK GLONG** TỈNH ĐẮK NÔNG Bản án số: 16/2020/HSST Ngày 28-4-2020	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK GLONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Hồng Nhung

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Hữu Tỷ và ông Phạm Xuân Đức

***- Thư ký phiên toà*:** Ông Phạm Đình Hưng – Thẩm tra viên

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong tham gia phiên toà*:** Bà Cao Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 4 năm 2020, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2020/HSST ngày 04 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2020/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Viết L, sinh năm 1994 tại tỉnh Bắc Giang; trú tại: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 04/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn H và bà Nguyễn Thị D; có vợ H'G và 01 con; bị cáo tại ngoại - có mặt.

2. Hứa Văn T, sinh năm 1990 tại tỉnh Cao Bằng; nơi ĐKHKTT: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; chỗ ở trước khi phạm tội: Bon N, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 05/12; dân tộc: Nùng; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Hứa Văn Ch và bà Trương Thị Th; có vợ Phùng Thị M và 01 con; bị cáo tại ngoại - có mặt.

Bị hại: Anh Đinh Văn Đ, địa chỉ: Thôn Q, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – có mặt

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trương Văn T1, địa chỉ: Bon R, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông – vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 09-11-2019, Hứa Văn T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72H7-6618 chở Nguyễn Viết L đi vào khu rừng do Đoàn kinh tế quốc phòng Q quản lý thuộc địa phận bon Phi G'lê, xã Q để tìm cây Phong lan. Đến khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, do không tìm được cây Phong lan nên cả hai đi về. Khi đi đến rẫy của anh Đinh Văn Đ ở bon Phi G'lê, xã Q, L và T thấy 01 máy phát điện gắn với giàn máy nổ để trong khung sắt được bọc lớp tôn màu xanh, có ổ khóa của anh Đ, không có ai trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền tiêu xài. L và T mang xe mô tô đi giấu ở đường đất cách nhà anh Đ khoảng 40m rồi đi bộ quay lại. L dùng 01 cái cà lê loại 17 *(có sẵn trong cốp xe mô tô)* tháo ốc vít và phá ổ khóa của máy phát điện còn T đứng bên cạnh cảnh giới. Sau đó, L và T bỏ máy phát điện vào bao tải *(T mang theo để đựng cây Phong lan)* rồi dùng xe mô tô chở đến khu vực rừng thông thuộc bon N, xã Q. Đến nơi, T đứng đợi để L về nhà lấy 01 búa, 01 cà lê loại 10 và 01 cái kìm đến tháo rời các bộ phận của máy phát điện bỏ vào 02 bao tải rồi giấu vào bụi cỏ sau đó cả hai đi về.

Sáng ngày 10-11-2019, T điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 72H7-6618 còn L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48F8-7955 chở 02 bao tải đựng máy phát điện đến cơ sở thu mua phế liệu của anh Trương Văn T1 *(sinh năm 1980)* ở bon R, xã Q bán cho con trai anh T1 là Trương Quang H *(sinh năm 2002)* được số tiền 1.000.000 đồng. Số tiền này, L và T đã chia nhau tiêu xài hết. Đến ngày 21-11-2019, Nguyễn Viết L và Hứa Văn T đến Đồn Công an Q tự thú về hành vi của mình.

Tại bản định giá tài sản số 53/KL-HĐĐGTS ngày 04-12-2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong kết luận: Máy phát điện trị giá 9.000.000 đồng *(Chín triệu đồng)*.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đắk Glong đã thu giữ: 01 máy phát điện nhãn hiệu Diamo, vỏ màu đen, bên thân vỏ có ghi chữ Huutoan, công suất 20.0KVA đã bị tháo rời hoàn toàn, bên trong không có cuộn dây đồng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Vecstar, màu xanh, biển kiểm soát 72H7-6618 của Hứa Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SamWei, màu đỏ, biển kiểm soát 48F8-7955 của Nguyễn Viết L; 01 USB loại 8G màu đỏ bên trong có hình ảnh

Nguyễn Viết L và Hứa Văn T bán máy phát điện được trích xuất từ camera nhà anh Trương Văn T1 do anh Đinh Văn Đ giao nộp; 01 cà lê *(loại 10),* dài 14 cm; 01 cà lê *(loại 17),* dài 21 cm; 01 búa dài 30 cm được bọc cao su màu đen, có cán bằng nhựa màu cam; 01 kìm sắt dài 21 cm, có cán bọc nhựa màu đỏ - đen.

Đối với cuộn dây đồng của máy phát điện, anh Trương Văn T1 đã bán lại cho người khác. Cơ quan CSĐT Công an huyện Đắk Glong đã tiến hành xác minh nhưng không thu giữ được.

Bản cáo trạng số 15/CTr-VKS ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông truy tố bị cáo Nguyễn Viết L và Hứa Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng và thừa nhận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong truy tố đối với các bị cáo là đúng, không oan.

Tại phiên tòa bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, không yêu cầu bồi thường thêm, không nhận máy phát điện là vật chứng của vụ án, đề nghị tiêu hủy vì không còn giá trị sử dụng.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, sau khi phân tích nội dung vụ án đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, r, s, (bị cáo L áp dụng thêm điểm i) khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt các bị cáo Nguyễn Viết L, Hứa Văn T từ 06 tháng đến 09 tháng tù; đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 máy phát điện nhãn hiệu Diamo, vỏ màu đen, bên thân vỏ có ghi chữ Huutoan, công suất 20.0KVA đã bị tháo rời hoàn toàn, bên trong không có cuộn dây đồng không còn giá trị sử dụng; tịch thu nộp ngân sách Nhà nước 01 xe mô tô nhãn hiệu Vecstar, màu xanh, biển kiểm soát 72H7-6618 của Hứa Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SamWei, màu đỏ, biển kiểm soát 48F8-7955 của Nguyễn Viết L, 01 cà lê *(loại 10),* dài 14 cm; 01 cà lê *(loại 17),* dài 21 cm; 01 búa dài 30 cm được bọc cao su màu đen, có cán bằng nhựa màu cam; 01 kìm sắt dài 21 cm, có cán bọc nhựa màu đỏ - đen do các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội; lưu hồ sơ 01 USB loại 8G màu đỏ bên trong có hình ảnh Nguyễn Viết L và Hứa Văn T bán máy phát điện được trích xuất từ camera nhà anh Trương Văn T1 do anh Đinh Văn Đ giao nộp.

Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận việc các bị cáo đã bồi thường cho anh Đinh Văn Đ số tiền 13.000.000 đồng; các bị cáo đã tự thỏa thuận về trách nhiệm

dân sự với anh Trương Văn T1, anh Đ, anh T1 không yêu cầu thêm nên không xem xét giải quyết.

Các bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận về hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu thu thập được có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đắk Glong, Điều tra viên; Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk Glong, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã được thu thập lưu trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra tại phiên tòa. Các chứng cứ buộc tội và quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đối với việc giải quyết vụ án là có căn cứ pháp lý qua đó xác định: Khoảng 18 giờ ngày 09-11-2019, tại Bon P, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, Nguyễn Viết L và Hứa Văn T đã trộm cắp của anh Đinh Văn Đ 01 máy phát điện nhãn hiệu Diamo, vỏ màu đen, bên thân vỏ có ghi chữ Huutoan, công suất 20.0KVA. Chiếc máy phát điện được Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đắk Glong xác định trị giá 9.000.000 đồng. Do đó hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội *"Trộm cắp tài sản"* quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

[3]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Các bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng các bị cáo vẫn cố tình thực hiện, xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của gia đình anh Đinh Văn Đ. Hành vi của

các bị cáo mang tính chất đồng phạm giản đơn, bị cáo L là người khởi sướng, cùng bị cáo T thực hiện hành vi trộm cắp. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo, nhằm cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ: sau khi phạm tội các bị cáo đã đến cơ quan Công an tự thú; các bị cáo đã thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải; đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả; được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên các cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; bị cáo L phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên cần áp dụng thên tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, đối với bị cáo T là người có nhân thân xấu, năm 2006 bị Tòa phúc thẩm – Tòa án nhân dân Tối cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 06 năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 1894/2006/HSPT, ngày 28/11/2006, về tội "Hiếp dâm trẻ em"; năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 01 năm 06 tháng tù, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 26/2010/HSST, ngày 06/7/2011, về tội "Cướp giật tài sản", đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục phạm tội, do đó cần xử phạt nghiêm để bị cáo cải tạo, trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Bị cáo L có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự nên Hội đồng xét xử xét thấy cần áp dụng khoản 3 Điều 54 của bộ luật hình sự quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

[5]. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách 01 xe mô tô nhãn hiệu Vecstar, màu xanh, biển kiểm soát 72H7-6618 của Hứa Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SamWei, màu đỏ, biển kiểm soát 48F8-7955 của Nguyễn Viết L; 01 cà lê *(loại 10),* dài 14 cm; 01 cà lê *(loại 17),* dài 21 cm; 01 búa dài 30 cm được bọc cao su màu đen, có cán bằng nhựa màu cam; 01 kìm sắt dài 21 cm, có cán bọc nhựa màu đỏ - đen do các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 máy phát điện nhãn hiệu Diamo, vỏ màu đen, bên thân vỏ có ghi chữ Huutoan, công suất 20.0KVA đã bị tháo rời hoàn toàn, bên trong không có cuộn dây đồng không còn giá trị sử dụng.

Lưu hồ sơ 01 USB loại 8G màu đỏ bên trong có hình ảnh Nguyễn Viết L và Hứa Văn T bán máy phát điện được trích xuất từ camera nhà anh Trương Văn T1 do anh Đinh Văn Đ giao nộp.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 590 cần chấp nhận việc các bị cáo đã bồi thường cho anh Đinh Văn Đ số tiền 13.000.000 đồng, các bị cáo đã tự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự với anh Đ và anh T1; anh Đ, anh T1 không yêu cầu thêm nên không xem xét giải quyết.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết L, Hứa Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, r, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 3 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Nguyễn Viết L** 03 *(ba)* tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo **Hứa Văn T** 09 *(chín)* tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 46; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; căn cứ điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách 01 xe mô tô nhãn hiệu Vecstar, màu xanh, biển kiểm soát 72H7-6618 của Hứa Văn T; 01 xe mô tô nhãn hiệu SamWei, màu đỏ, biển kiểm soát 48F8-7955 của Nguyễn Viết L; 01 cà lê *(loại 10),* dài 14 cm; 01 cà lê *(loại 17),* dài 21 cm; 01 búa dài 30 cm được bọc cao su màu đen, có cán bằng nhựa màu cam; 01 kìm sắt dài 21 cm, có cán bọc nhựa màu đỏ - đen do các bị cáo sử dụng làm công cụ, phương tiện phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy 01 máy phát điện nhãn hiệu Diamo, vỏ màu đen, bên thân vỏ có ghi chữ Huutoan, công suất 20.0KVA đã bị tháo rời hoàn toàn, bên trong không có cuộn dây đồng không còn giá trị sử dụng.

Lưu hồ sơ 01 USB loại 8G màu đỏ bên trong có hình ảnh Nguyễn Viết L và Hứa Văn T bán máy phát điện được trích xuất từ camera nhà anh Trương Văn T1 do anh Đinh Văn Đ giao nộp.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 590 chấp nhận việc các bị cáo đã bồi thường cho bị hại anh Đinh Văn Đ số tiền 13.000.000 đồng; các bị cáo đã tự thỏa thuận về trách nhiệm dân sự với anh T1; anh Đ, anh T1 không yêu cầu thêm nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị cáo Nguyễn Viết L, Hứa Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Các bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn luật định là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận**:*
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Glong;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Công an huyện Đắk Glong;
- Bộ phận hồ sơ CA huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- Các bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu .

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký và đóng dấu)

Lê Thị Hồng Nhung